

Số: 453/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án xây dựng cửa khẩu thông minh tại lối thông quan
cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược
thuộc cửa khẩu quốc tế Lào Cai**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Biên giới quốc gia ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Biên phòng Việt Nam ngày 11 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Nghị định số 34/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Nghị định số 299/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định của Chính phủ về biên phòng, biên giới quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Quyết định số 1199/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1620/QĐ-TTg ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc;

Căn cứ Quyết định số 1627/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai - tỉnh Lào Cai đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050;

Quyết định số 1958/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2025;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 238/TTr-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án xây dựng cửa khẩu thông minh tại lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược thuộc cửa khẩu quốc tế Lào Cai (sau đây viết gọn là Đề án) với những nội dung chính sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Phù hợp với định hướng của Đảng, Nhà nước về xây dựng hệ thống cửa khẩu biên giới đất liền hiện đại, thuận lợi hóa thông quan, phù hợp với khả năng của ta và thỏa thuận với phía Trung Quốc; bảo đảm tuân thủ nghiêm 03 văn kiện pháp lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, các quy định của pháp luật Việt Nam, các điều ước, thỏa thuận quốc tế có liên quan; đồng thời giữ vững tuyệt đối chủ quyền, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, sự ổn định và không làm ảnh hưởng đến đường biên giới, mốc quốc giới, hướng đi của đường biên giới và các công trình quân sự, quốc phòng trong khu vực biên giới.

2. Phát triển mô hình cửa khẩu thông minh gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực; chủ động mở rộng hợp tác quốc tế, thu hút doanh nghiệp xuất nhập khẩu trong và ngoài nước qua cửa khẩu, góp phần thúc đẩy giao thương, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo động lực tăng trưởng bền vững cho tỉnh Lào Cai và vùng trung du, miền núi phía Bắc.

3. Việc phát triển mô hình cửa khẩu thông minh được triển khai trên nguyên tắc khuyến khích huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa, lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện đầu tư xây dựng, vận hành các khu chức năng logistics, dịch vụ, hệ thống phương tiện giao thông thông minh; nhà nước tập trung đầu tư mua sắm trang thiết bị kiểm tra, kiểm soát, giám sát chuyên ngành, bảo đảm công tác quản lý nhà nước và an ninh quốc phòng.

4. Hiện đại hóa hoạt động quản lý tại cửa khẩu, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát, giám sát chuyên ngành của các lực lượng chức năng; hướng tới phục vụ người dân, doanh nghiệp, giảm chi phí, nâng cao năng lực thông quan và hiệu quả quản lý nhà nước tại cửa khẩu.

5. Khẳng định vai trò của lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược là trung tâm giao thương chiến lược của Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, đầu mối kết nối quan trọng trên tuyến hành lang kinh tế Côn Minh (Trung Quốc) - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; chủ động phối hợp song phương, đa phương, thúc đẩy giao thương, phát triển logistics hiện đại và hợp tác quốc tế, góp phần tăng cường năng lực cạnh tranh, phát triển kinh tế vùng biên giới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và áp dụng mô hình cửa khẩu thông minh tại lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược, phát triển trên nền tảng ứng dụng công nghệ tiên tiến (trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), vận tải sử dụng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn...), hiện đại hóa đồng bộ hạ tầng logistics đa phương thức, kết nối hiệu quả với hệ thống đường sắt, cảng cạn nội địa, đường cao tốc và kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc. Định hướng hình thành trung tâm, đầu mối giao thương hàng hóa xuất nhập khẩu, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy hội nhập quốc tế, bảo đảm an ninh - quốc phòng, phát triển bền vững vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Triển khai xây dựng cửa khẩu thông minh tại lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược trên cơ sở ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại vào quá trình vận chuyển hàng hóa qua biên giới. Mô hình cửa khẩu thông minh giúp tăng năng lực, hiệu suất thông quan tại cửa khẩu, đáp ứng nhu cầu giao thương ngày càng tăng; đồng thời giải quyết căn bản tình trạng ách tắc hàng hóa, giảm chi phí vận chuyển, tối ưu hóa thông quan, bảo đảm môi trường kinh doanh thuận lợi, thu hút doanh nghiệp xuất nhập khẩu, tăng nguồn thu ngân sách, nâng cao chất lượng dịch vụ logistics, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng. Đề án hướng tới giảm phát thải, bảo vệ môi trường, nâng cao an toàn lao động, giảm áp lực giao thông, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ quyền biên giới quốc gia.

b) Phát triển cửa khẩu thông minh gắn với việc thúc đẩy thương mại điện tử xuyên biên giới, ứng dụng công nghệ số trong quản lý và vận hành hoạt động xuất nhập khẩu.

c) Phấn đấu đến năm 2030

- Nâng cao năng lực vận chuyển hàng hóa qua lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược gấp 2 lần, chi phí logistics bình quân giảm 20 - 30% cho doanh nghiệp sử dụng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn so với hiện nay, rút ngắn tối đa thời gian xử lý thủ tục, bảo đảm các tiêu chuẩn an toàn, môi trường, dịch vụ logistics hiện đại.

- Tổng giá trị xuất nhập khẩu tất cả các loại hình qua lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược đạt khoảng 9 tỷ USD.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐỀ ÁN

1. Đối tượng của Đề án: Xây dựng cửa khẩu thông minh tại lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược thuộc cửa khẩu quốc tế Lào Cai.

2. Phạm vi của Đề án: Xây dựng mô hình vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu đường bộ bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn, không người lái (sử dụng phương tiện dẫn đường thông minh theo công nghệ AI - IGV) theo thỏa thuận quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc trong phạm vi, thời gian và không gian xác định, trên cơ sở ứng dụng đồng bộ các thành tựu của khoa học công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), mạng 5G và hệ thống định vị vệ tinh và một số công nghệ tiên tiến vào quá trình quản lý, vận hành, kiểm tra, kiểm soát, giám sát hoạt động giao, nhận hàng hóa xuất nhập khẩu tại lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược. Mô hình cửa khẩu thông minh áp dụng đối với một số chủng loại mặt hàng cụ thể, bên cạnh đó phương thức giao nhận hàng hóa truyền thống vẫn được duy trì hoạt động đồng thời.

3. Các mặt hàng lựa chọn thực hiện thông qua theo mô hình cửa khẩu thông minh: Mặt hàng nông sản, linh kiện điện tử xuất khẩu của Việt Nam và các nước ASEAN; mặt hàng phân bón, than cốc, hóa chất, linh kiện điện tử, thương mại điện tử và nông sản nhập khẩu từ Trung Quốc. Trong thời gian vận hành, chính quyền hai tỉnh Lào Cai, Việt Nam - Vân Nam, Trung Quốc sẽ tiếp tục chủ động trao đổi, phối hợp để từng bước mở rộng danh mục mặt hàng xuất nhập khẩu áp dụng mô hình cửa khẩu thông minh, đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tế, tiềm năng phát triển cũng như mục tiêu, hiệu quả tổng thể của Đề án.

4. Thời gian thực hiện Đề án: Từ quý II/2026, trong đó:

a) Tại lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành

- Giai đoạn 1 (Lựa chọn nhà đầu tư; xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin; hoàn thiện cơ sở pháp lý): Từ quý II/2026 đến hết quý I/2027;

- Giai đoạn 2 (Triển khai vận hành và phát triển hạ tầng cửa khẩu thông minh): Từ quý II/2027.

b) Tại lối thông quan Bản Vược

- Giai đoạn 1 (Mở lối thông quan Bản Vược; lựa chọn nhà đầu tư; xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin; hoàn thiện cơ sở pháp lý): Từ quý II/2026 đến hết quý IV/2028;

- Giai đoạn 2 (Triển khai vận hành và phát triển hạ tầng cửa khẩu thông minh): Từ quý I/2029.

5. Lộ trình triển khai thực hiện

a) Tại lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành

Giai đoạn 1 từ quý II/2026 đến hết quý I/2027 (Lựa chọn nhà đầu tư; xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin; hoàn thiện cơ sở pháp lý):

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục,

quy trình, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ triển khai mô hình cửa khẩu thông minh. Phân định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân tham gia vào quy trình xuất nhập khẩu hàng hóa;

- Trao đổi về cơ chế thử nghiệm, cơ chế vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu đường bộ bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn (sử dụng phương tiện dẫn đường thông minh theo công nghệ AI - IGV); chia sẻ dữ liệu, thời gian làm việc tại cửa khẩu trong mô hình cửa khẩu thông minh;

- Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư; xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, mua sắm, lắp đặt trang thiết bị kỹ thuật và hệ thống công nghệ thông tin từ nguồn vốn nhà nước và nguồn vốn của nhà đầu tư;

- Đầu nối đồng bộ về cơ sở hạ tầng và cơ sở dữ liệu thông tin với phía Trung Quốc để vận hành mô hình cửa khẩu thông minh;

- Tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn, chuyển giao công nghệ từ đối tác kỹ thuật cho các bên liên quan để quản lý, vận hành mô hình cửa khẩu thông minh.

Giai đoạn 2 từ quý II/2027 (Triển khai vận hành và phát triển hạ tầng của cửa khẩu thông minh):

- Tổ chức giám sát quá trình vận hành mô hình cửa khẩu thông minh. Trong quá trình vận hành thường xuyên kiểm tra, đánh giá, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định;

- Xây dựng mở rộng, hoàn thiện hệ thống kho bãi và các dịch vụ logistics;

- Tiếp tục nghiên cứu, đàm phán với phía Trung Quốc về bố trí làn riêng phục vụ vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn.

b) Tại lối thông quan Bản Vược

Giai đoạn 1 từ quý II/2026 đến hết quý IV/2028 (Mở lối thông quan Bản Vược; lựa chọn nhà đầu tư; xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin; hoàn thiện cơ sở pháp lý):

- Báo cáo, giải trình với Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh loại hình đối với lối thông quan Bản Vược (từ cửa khẩu quốc tế thành lối thông quan thuộc cửa khẩu quốc tế Lào Cai). Thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định để mở chính thức lối thông quan Bản Vược - Bá Sái thuộc cửa khẩu quốc tế Lào Cai - Hà Khẩu;

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục, quy trình, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ triển khai mô hình cửa khẩu thông minh. Phân định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân tham gia vào

quy trình xuất nhập khẩu hàng hóa;

- Trao đổi về cơ chế thử nghiệm, cơ chế vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu đường bộ bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn (sử dụng phương tiện dẫn đường thông minh theo công nghệ AI - IGV); chia sẻ dữ liệu, thời gian làm việc tại cửa khẩu trong mô hình cửa khẩu thông minh;

- Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư; xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, mua sắm, lắp đặt trang thiết bị kỹ thuật và hệ thống công nghệ thông tin từ nguồn vốn nhà nước và nguồn vốn của nhà đầu tư;

- Đầu nối đồng bộ về cơ sở hạ tầng và cơ sở dữ liệu thông tin với phía Trung Quốc để vận hành mô hình cửa khẩu thông minh;

- Tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn, chuyển giao công nghệ từ đối tác kỹ thuật cho các bên liên quan để quản lý, vận hành mô hình cửa khẩu thông minh.

Giai đoạn 2 từ quý I/2029 (Triển khai vận hành và phát triển hạ tầng cửa khẩu thông minh):

- Tổ chức giám sát quá trình vận hành mô hình cửa khẩu thông minh. Trong quá trình vận hành thường xuyên kiểm tra, đánh giá, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định;

- Xây dựng mở rộng, hoàn thiện hệ thống kho bãi và các dịch vụ logistics;

- Tiếp tục nghiên cứu, đàm phán với phía Trung Quốc về bố trí làn riêng phục vụ vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn.

c) Chế độ báo cáo

Kết thúc giai đoạn 1 của từng lối thông quan, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai báo cáo kết quả thực hiện Đề án gửi Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành liên quan. Kể từ giai đoạn 2, định kỳ vào cuối năm, tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả triển khai Đề án, đề xuất tháo gỡ khó khăn (nếu có) báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ giải pháp giai đoạn 1

a) Xây dựng, hoàn thiện thể chế, quy chuẩn, thủ tục chuyên ngành đối với mô hình cửa khẩu thông minh

- (1) Trao đổi, thống nhất với phía Trung Quốc về công tác kiểm tra, giám sát đối với phương tiện IGV; (2) Hướng dẫn đảm bảo an ninh, trật tự khu vực cửa khẩu thông minh tại lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược thuộc cửa khẩu quốc tế Lào Cai;

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng;

Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, bộ, ngành trung ương liên quan;

- Ban hành Thông tư hướng dẫn chung quy định thủ tục, kiểm tra, giám sát và kiểm soát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua các cửa khẩu thí điểm mô hình cửa khẩu thông minh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính;

Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, bộ, ngành trung ương liên quan;

- (1) Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn, Quy định về trình tự, thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn nhập khẩu, phục vụ việc vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu đường bộ để áp dụng cho các cửa khẩu thông minh trên tuyến biên giới Việt - Trung theo lộ trình hai giai đoạn: (i) Thí điểm theo cơ chế chuyên ngành hiện hành (giới hạn phạm vi, yêu cầu giám sát, tiêu chí an toàn tối thiểu, phương án ứng cứu) trên cơ sở quy định tạm thời/tiêu chuẩn áp dụng, (ii) Xây dựng, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia chính thức sau khi tổng kết đánh giá; (2) Nghiên cứu, trao đổi với phía Trung Quốc khả năng bổ sung phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn vào Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Trung Quốc và quy định pháp luật liên quan trên cơ sở đề xuất của các địa phương triển khai xây dựng cửa khẩu thông minh.

Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng;

Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, bộ, ngành trung ương liên quan;

- Xây dựng quy định về trình tự, thủ tục cấp chứng nhận đăng ký xe, biển số xe, giấy phép hoạt động phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn nhập khẩu để phục vụ việc vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu đường bộ theo quy định pháp luật;

Cơ quan chủ trì: Bộ Công an;

Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, bộ, ngành trung ương liên quan;

- Xây dựng quy định tạm thời về quy trình kiểm dịch y tế biên giới đối với phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn và hàng hóa xuất nhập khẩu qua mô hình cửa khẩu thông minh;

Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế;

Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, bộ, ngành trung ương liên quan;



b) Thỏa thuận với phía Trung Quốc về vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu biên giới đường bộ bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn

(1) Trao đổi với chính quyền tỉnh Vân Nam, Trung Quốc về cơ chế thử nghiệm, cơ chế vận chuyển hàng hóa, thời gian làm việc tại cửa khẩu phục vụ vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu đường bộ bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn. Trong trường hợp cần thiết phải đàm phán điều ước/thỏa thuận quốc tế về quản lý phương tiện này, hai Bên báo cáo cấp có thẩm quyền hai nước trao đổi thống nhất; (2) Tiếp tục nghiên cứu, đàm phán với phía Trung Quốc về bố trí làn riêng phục vụ vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;

Cơ quan phối hợp: Bộ, ngành trung ương liên quan;

c) Quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng, trang thiết bị phục vụ vận hành cửa khẩu thông minh

(1) Báo cáo, giải trình với Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh loại hình đối với lối thông quan Bản Vược (từ cửa khẩu quốc tế thành lối thông quan thuộc cửa khẩu quốc tế Lào Cai); (2) Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị, thuê dịch vụ công nghệ thông tin cần thiết để vận hành mô hình cửa khẩu thông minh bảo đảm tuân thủ đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật;

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;

Cơ quan phối hợp: Bộ, ngành trung ương liên quan;

d) Thúc đẩy huy động nguồn lực, xã hội hóa đầu tư

Chủ động xúc tiến, thu hút nhà đầu tư đủ năng lực tài chính và công nghệ, tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và phòng cháy chữa cháy để thực hiện Đề án đồng bộ, hiệu quả; thúc đẩy huy động nguồn lực xã hội hóa và yêu cầu nhà đầu tư phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý nhà nước xây dựng cửa khẩu thông minh, cam kết về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại chỗ để vận hành hệ thống đảm bảo đồng bộ, đáp ứng mục tiêu đề ra.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;

Cơ quan phối hợp: Bộ, ngành trung ương liên quan;

đ) Nâng cấp hệ thống thông tin, kết nối, trao đổi dữ liệu quốc gia và quốc tế

- (1) Nâng cấp Cổng thông tin một cửa quốc gia để tiếp nhận, xử lý, đồng bộ và chia sẻ thông tin về lô hàng xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh với Hải quan Côn Minh - Trung Quốc và các hệ thống thông tin của địa phương; (2) Thỏa thuận và thống nhất với Hải quan Côn Minh về

chia sẻ thông tin dữ liệu hàng hóa xuất nhập khẩu; mô hình hệ thống kết nối và trao đổi thông tin, yêu cầu về phương thức kết nối, tiêu chuẩn kỹ thuật và chỉ tiêu thông tin đáp ứng quy định pháp luật Việt Nam và thỏa thuận song phương để triển khai thực hiện mô hình cửa khẩu thông minh giữa tỉnh Lào Cai (Việt Nam) và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc).

Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính;

Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, bộ, ngành trung ương liên quan;

- (1) Bảo đảm an ninh và an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động cửa khẩu thông minh theo quy định của pháp luật; (2) Hướng dẫn xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và việc xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về tổ chức, kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa Việt Nam và Trung Quốc sang.

Cơ quan chủ trì: Bộ Công an;

Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, bộ, ngành trung ương liên quan;

- Quản lý, vận hành nền tảng cửa khẩu số tỉnh Lào Cai; bảo đảm tích hợp đồng bộ và liên thông dữ liệu từ Cổng thông tin một cửa quốc gia, các hệ thống xử lý chuyên ngành và hệ thống quản lý, điều khiển phương tiện thông minh.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;

Cơ quan phối hợp: Bộ, ngành trung ương liên quan;

e) Đẩy mạnh đàm phán, ký kết và tiếp tục đa dạng các loại hình hàng hóa xuất nhập khẩu

- Đẩy mạnh đàm phán, ký kết và tận dụng hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên, nhằm mở rộng thị trường xuất nhập khẩu, nhất là với thị trường Trung Quốc; hỗ trợ tỉnh Lào Cai trong xúc tiến thương mại, kết nối đối tác, phát triển logistics và dịch vụ thương mại điện tử xuyên biên giới.

Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương;

Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, bộ, ngành trung ương liên quan;

- (1) Đẩy mạnh đàm phán, ký kết các Nghị định thư kiểm dịch thực vật với Trung Quốc cho các mặt hàng nông sản chủ lực, giá trị cao và tiềm năng theo quy định pháp luật và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; (2) Hướng dẫn việc cấp mới và duy trì các điều kiện kỹ thuật đối với các mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói đã cấp; tăng cường tuyên truyền, tập huấn cho người dân, doanh nghiệp về quy định và giải pháp kỹ thuật đáp ứng quy định của phía Trung Quốc; đẩy mạnh đàm phán với phía Trung Quốc công nhận mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói và các phòng kiểm nghiệm đạt chuẩn.

Cơ quan chủ trì: Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, bộ, ngành trung ương liên quan.

2. Nhiệm vụ giải pháp giai đoạn 2

a) Triển khai vận hành mô hình cửa khẩu thông minh: (1) Tổ chức vận hành mô hình cửa khẩu thông minh đảm bảo tuân thủ theo các quy định hướng dẫn chuyên ngành trong hoạt động vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu đường bộ bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn; (2) Trong quá trình vận hành thường xuyên kiểm tra, đánh giá, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;

Cơ quan phối hợp: Bộ, ngành trung ương liên quan.

b) Phát triển hạ tầng cửa khẩu thông minh: (1) Đôn đốc nhà đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống kho bãi và các dịch vụ logistics tại khu vực cửa khẩu thông minh; (2) Tiếp tục nghiên cứu, đàm phán với phía Trung Quốc về bố trí làn riêng phục vụ vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;

Cơ quan phối hợp: Bộ, ngành trung ương liên quan.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kinh phí thực hiện Đề án từ các nguồn: ngân sách nhà nước (gồm ngân sách địa phương và ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công), vốn ngoài ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác. Đồng thời, lồng ghép nguồn vốn của các chương trình, đề án đã được phê duyệt và huy động nguồn kinh phí xã hội hóa để triển khai đồng bộ mô hình cửa khẩu thông minh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Đề án theo đúng quy định của pháp luật; chủ trì trong chỉ đạo tổ chức đầu tư xây dựng hạ tầng, mua sắm trang thiết bị, thuê dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương và đáp ứng các yêu cầu vận hành mô hình cửa khẩu thông minh; trong quá trình triển khai duy trì cơ chế hội đàm với phía Trung Quốc đảm bảo việc xây dựng cửa khẩu thông minh đồng bộ giữa hai bên; chủ động huy động nguồn lực xã hội hóa, lựa chọn nhà đầu tư, hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát việc triển khai các hạng mục đầu tư xây dựng hạ tầng, kho bãi, logistics, dịch vụ thương mại điện tử tại khu vực cửa khẩu thông minh theo quy định pháp luật, tổng hợp vướng mắc, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

2. Giao Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan triển khai thực hiện trình tự, thủ tục đối ngoại theo quy định tại các văn kiện pháp lý và thỏa thuận có liên quan.

3. Giao Bộ Ngoại giao và Ủy ban hợp tác quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc hỗ trợ tỉnh Lào Cai thúc đẩy thủ tục mở lối thông quan Bản Vược (Lào Cai) - Bá Sái (Vân Nam) thuộc cửa khẩu quốc tế đường bộ Lào Cai - Hà Khẩu.

4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chủ trì theo dõi, phối hợp với các bộ, ngành xây dựng, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao nhằm triển khai Đề án.

5. Giao các bộ, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chủ trì tổ chức thực hiện, hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và các bộ, ngành liên quan triển khai đầy đủ, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tại mục IV Điều 1 Quyết định này; chủ động giải quyết hoặc kịp thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh trong phạm vi phụ trách.

6. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các bộ, ngành trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chủ động phối hợp, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan trực thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2) TLK.

67

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hồ Đức Phớc